

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHƯỚC THÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-UBND

Phước Thành, ngày tháng 3 năm 2025

THÔNG BÁO

**Niêm yết công khai kết quả xét duyệt trợ giúp xã hội cho các đối tượng
theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ**

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Nay UBND xã Phước Thành thông báo niêm yết, công khai kết quả xét duyệt trợ giúp xã hội tháng 03/2025 cho các đối tượng theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ cho toàn thể nhân dân trên địa bàn được biết.

(có danh sách và hồ sơ kèm theo)

Trong thời gian **02 ngày làm việc** kể từ ngày ra thông báo niêm yết công khai đến hết ngày **01 tháng 04 năm 2025** nếu nhân dân trên địa bàn không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về kết quả xét duyệt trên thì UBND xã Phước Thành hoàn tất thủ tục hồ sơ trình UBND huyện xem xét, quyết định hưởng trợ cấp theo quy định.

Nơi nhận:

- Đài Truyền thanh xã;
- 4 thôn (niêm yết);
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Lê Mỹ Nhàn

UBND XÃ PHƯỚC THÀNH

DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG ĐỀ NGHỊ HƯỞNG TRỢ CẤP XÃ HỘI HÀNG THÁNG
theo quy định tại Nghị định số 28/2012/NĐ-CP và Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ
(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /03/2025 của UBND xã)

Số TT	Họ và tên <i>Đối tượng</i>	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ thường trú hiện nay	Loại đối tượng <i>(ghi rõ, cụ thể)</i>	Nếu đối tượng khuyết tật ghi rõ dạng tật	Hệ số	Số tiền <i>(đồng)</i>	Thông tin người chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng khuyết đặc biệt nặng được hỗ trợ KP			Thời gian bắt đầu hưởng TCXH	Tổng số tiền TCXH <i>(đồng)</i>
								Họ và tên <i>Người chăm sóc, nuôi dưỡng</i>	Quan hệ với NKT	Số tiền <i>(đồng)</i>		
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=6+9
1	Đoàn Văn Sanh	18/12/1963	Xóm 2, Cảnh An 1	Khuyết tật nặng là người cao tuổi		2,0	1.000.000				01/03/2025	1.000.000
2	Nguyễn Thị Xuân Mai	15/12/1932	Xóm 3, Cảnh An 2	Khuyết tật nặng là người cao tuổi		2,0	1.000.000				01/03/2025	1.000.000
3	Diệp Tân Sanh	26/09/1955	Xóm 3, Cảnh An 2	Khuyết tật nặng là người cao tuổi		2,0	1.000.000				01/02/2025	1.000.000
4	Đỗ Thị Ba	01/01/1958	Xóm 5, Bình An 2	KT đặc biệt nặng là người cao tuổi		2,5	1.250.000	Nguyễn Thành Châu	Chồng	500.000	01/03/2025	1.750.000
5	Nguyễn Thị Thuý Trang	12/08/1959	Xóm 5, cảnh An 1	Khuyết tật nặng là người cao tuổi		2,0	1.000.000				01/03/2025	1.000.000
6	Hà Kim Cúc	16/01/1938	Xóm 5, Cảnh An 2	Khuyết tật nặng là người cao tuổi		2,0	1.000.000				01/03/2025	1.000.000
7	Nguyễn Thị Hữu	11/04/1932	Xóm 1, Cảnh An 1	KT đặc biệt nặng là người cao tuổi				Trần Minh Chiêu	Con	500.000	01/03/2025	500.000

8	Tô Văn Cửu	03/02/1945	Xóm 5, Cảnh An 1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên		1,0	500.000				01/02/2025	500.000
9	Nguyễn Thị Ngọc	20/03/1945	Xóm 1, Cảnh An 2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên		1,0	500.000				01/03/2025	500.000
10	Lê Văn Tâm	02/02/1945	Xóm 3, Bình An 2	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên		1,0	500.000				01/02/2025	500.000
11	Trần Thị Phượng	01/03/1945	Xóm 5, Bình An 1	NCT từ đủ 80 tuổi trở lên		1,0	500.000				01/03/2025	500.000
12	Trần Thị Thu Hiền	20/09/1981	Xóm 2, Bình An 1	Đơn thân nuôi 2 con nhỏ hộ cận nghèo		2.0	1.000.000				01/03/2025	1.000.000
Tổng cộng		12 đối tượng					9.250.000	-	-	1.000.000	-	10.250.000

(Bảng chữ: Mười triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)